

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 29/2020/HS-ST Ngày: 28-8-2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Khắc Chung. Nghề nghiệp: Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Huyện ủy huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Ông Phạm Văn Sang. Nghề nghiệp: Bí thư xã Hiệp Đức, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. (Nguyên Bí thư Huyện đoàn huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang)

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Luận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhớ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 31/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Trọng Tr, sinh ngày 11/10/2003 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp BT, xã BP, huyện CL, tỉnh TG; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mỹ H; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: chưa vi phạm pháp luật; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: không. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 Nơi cư trú: ấp BT, xã BP, huyện CL, tỉnh TG; nghề nghiệp: làm thuê; là cha ruột của bị cáo. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn Kh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

- Người bị hại: Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm: 1963 (đã chết).

Nơi cư trú: ấp MB, xã TMT, huyện CP, tỉnh AG.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1984 (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp MB, xã TMT, huyện CP, tỉnh AG.

2. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp MB, xã TMT, huyện CP, tỉnh AG.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Chí Kh, sinh năm: 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: BH2, xã BM, huyện CP, tỉnh AG.

2. Anh Phạm Hồng Ph, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 11, ấp KL, xã KH, huyện CP, tỉnh AG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 09/11/2019, Nguyễn Trần Trọng Tr điều khiển xe gắn máy biển số 63AM-021.71 (xe có dung tích xi lanh dưới 50cm³) khi có nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định, lưu thông trên Quốc lộ 1 theo hướng Mỹ Thuận đi Trung Lương, khi đến đoạn thuộc ấp BT, xã BP, huyện CL, tỉnh TG thì lấn vào lề đường bên phải đụng vào người ông Nguyễn Ngọc S đang đứng phía sau xe ô tô tải biển số 67C-050.18 đậu bên trong lề lộ. Hậu quả ông Sang bị tử vong.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô tải biển số 67C-050.18, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 67C-050.18, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe ô tô tải biển số 67C-050.18, 01 giấy kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô tải biển số 67C-050.18, 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Chí Kh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả cho anh Nguyễn Chí Kh.

Hiện còn tạm giữ: 01 xe gắn máy biển số 63AM-021.71, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe gắn máy biển số 63AM-021.71 mang tên Nguyễn Trần Trọng Tr.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 269/2019/TTh, ngày 10/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang xác định nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Ngọc S là do: Võ sọ não vùng trán đỉnh chằm và thái dương, vỡ lún phức tạp có mảnh sọ rời. Võ sọ sọ trước bên phải dên chân bướm và thân xương bướm phải. Võ xương đã chân bướm bên trái. Xuất huyết não dưới màng cứng bán cầu đại não phải, xuất huyết hành não, cầu não và tiểu não.

Theo kết quả xét nghiệm sinh hóa ngày 10/11/2019 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy xác định nồng độ cồn trong máu của bị cáo Nguyễn Trần Trọng Tr là 160.29mg/100ml máu.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn T là cha ruột của bị cáo Trí đã khắc phục hậu quả bằng cách thuê xe chở nạn nhân đi cấp cứu và đưa thi thể nạn nhân về nhà

với số tiền là 5.500.000 đồng, gia đình ông Sang không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trí; Anh Nguyễn Chí Kh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do làm móp thùng xe 67C-050.18.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy bị cáo Nguyễn Trần Trọng Tr thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSHCL ngày 30/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Nguyễn Trần Trọng Tr về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 98, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 xe gắn máy biển số 63AM-021.71, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe gắn máy biển số 63AM-021.71 mang tên Nguyễn Trần Trọng Tr. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại, người có quyền lợi liên quan không ai có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử phạt mức án nhẹ nhất và được hưởng án treo để lo cho gia đình.

Ý kiến phát biểu của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Về tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố đối với bị cáo "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng về tội danh, đúng người thực hiện hành vi phạm tội. Về quyết định hình phạt đối với bị cáo thì cần xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình thuộc diện khó khăn và đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại xong, người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mặt khác, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức về pháp luật giao thông còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt liên kề.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Trần Trọng Tr khai nhận rằng: Khoảng 21 giờ, ngày 09/11/2019 sau khi đã có uống rượu đã trực tiếp điều khiển xe gắn máy biển số 63AM-021.71 lưu thông trên Quốc lộ 1 theo hướng Mỹ Thuận đi Trung Lương, khi đến đoạn thuộc ấp BT, xã BP, huyện CL, tỉnh TG thì lấn vào lề đường bên phải đụng vào người ông Nguyễn Ngọc S đang đứng phía sau xe ô tô tải biển số 67C-050.18 đậu bên trong lề lộ. Hậu quả ông Sang bị tử vong. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe, khám nghiệm tử thi. Hành vi này của bị cáo đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ được quy định tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ là *“Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100mililit máu hoặc 0.25 miligam/1lít khí thở ”* và *“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”*. Do đó, có đủ cơ sở để tuyên bố bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của ông Nguyễn Ngọc S được pháp luật bảo vệ. Cần phải biết rằng, xe mô tô, xe gắn máy là nguồn nguy hiểm cao độ bắt buộc mọi người khi tham gia đều phải nghiêm chỉnh tuân thủ chấp hành Luật giao thông đường bộ, nhưng bị cáo khi điều khiển xe gắn máy biển số 63AM-021.71 lại có uống rượu (theo kết quả xét nghiệm sinh hóa ngày 10/11/2019 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy xác định nồng độ cồn trong máu của bị cáo là 160.29mg/100ml máu) và đi không đúng làn đường quy định đã đụng vào người ông Sang đang đứng bên trong lề lộ làm ông Sang tử vong, gây nên một mất mát lớn đối với gia đình nạn nhân, do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi thường trú rõ ràng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hậu quả của vụ án đã được bồi thường khắc phục xong, tại tòa đại diện hợp pháp của người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình, và không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ để cải tạo bị cáo trở thành người tốt. Mặt khác, xét thấy khi phạm tội bị cáo là người đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, do vậy mức hình phạt được áp dụng cao nhất không quá $\frac{3}{4}$ mức hình phạt mà điều luật quy định, đồng thời do bị cáo

có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liên kế được quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra gia đình của bị cáo đã thỏa thuận khắc phục thiệt hại cho người bị hại, người có quyền lợi liên quan xong, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với xe ô tô tải biển số 67C-050.18, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 67C-050.18, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe ô tô tải biển số 67C-050.18, giấy kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô tải biển số 67C-050.18, giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Chí Kh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả cho anh Nguyễn Chí Kh, anh Khang cũng không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5.2] Đối với 01 xe gắn máy biển số 63AM-021.71, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe gắn máy biển số 63AM-021.71 mang tên Nguyễn Trần Trọng Tr, xét thấy là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Xét ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Xét lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy về tội danh và khung hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, hình phạt tù đề nghị áp dụng đối với bị cáo xét thấy không cần thiết mà chỉ cần giao bị cáo về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ để cải tạo bị cáo trở thành người tốt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Trọng Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65; Điều 91; Điều 98, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Trọng Tr 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trần Trọng Tr 01 xe gắn máy biển số 63AM-021.71, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe gắn máy biển số 63AM-021.71 mang tên Nguyễn Trần Trọng Tr.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cai Lậy
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy
- CAND huyện Cai Lậy.
- Người tham gia tố tụng
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Ngoan

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---	---

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 28 tháng 8 năm 2020;
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Khắc Chung. Nghề nghiệp: Ủy viên Ủy ban kiểm tra Huyện ủy huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Ông Phạm Văn Sang. Nghề nghiệp: Nguyên Bí thư Huyện đoàn huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, hiện tại Bí thư xã Hiệp Đức, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 đối với:

Bị cáo Nguyễn Trần Trọng Tr, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2003 tại tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tổ tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Trọng Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65; Điều 91; Điều 98, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Trọng Tr 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

4. Về các vấn đề khác:

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trần Trọng Tr 01 xe gắn máy biển số 63AM-021.71, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe gắn máy biển số 63AM-021.71 mang tên Nguyễn Trần Trọng Tr.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tổng đạt bản án.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 28 tháng 8 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ <i>(Ký tên, ghi rõ họ tên)</i>	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA <i>(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)</i>
---	--

Phạm Văn Sang

Huỳnh Khắc Chung

Nguyễn Thành Ngoan

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 25-HS:

- (1) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố H); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).
- (2) ghi địa điểm nơi tiến hành phiên tòa (ví dụ: Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H; hoặc: Tại Hội trường Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh X).
- (3) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán, Hội thẩm; nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.
- (4) nếu có nhiều bị cáo thì ghi thứ tự từng người một; trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, họ tên người đại diện theo pháp luật.
- (5) ghi các ý kiến thảo luận, biểu quyết và quyết định của Hội đồng xét xử theo từng vấn đề của vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nếu có ý kiến khác thì ghi rõ ý kiến của thành viên Hội đồng xét xử có ý kiến khác.

Mẫu số 25-HS: Biên bản nghị án vụ án hình sự

Huỳnh Văn Thanh - Dương Trần Trọng Quang	Nguyễn Thành Ngoan
---	--------------------

